TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 344/2019/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 14 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Tuấn Nhu

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Thanh Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 369/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp số 13/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Đào Minh N, năm sinh 1993; Địa chỉ thường trú: Số 388 đường L, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: Số 18/8H đường V, Phường X, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Cáp Chiến T4, năm sinh 1973; Địa chỉ thường trú: Số 65/12 ấp A, xã S, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: Số 35/1B đường F, xã G, huyện K, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền ngày 02/7/2018).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu của bà Trần Đào Minh N: Bà Đào Ngọc T là con của ông Đào Văn P, năm sinh 1917 (đã chết) và bà Phạm Thị Đ, năm sinh 1922 (đã chết). Ông P và bà Đ có các người con bao gồm: Đào Văn Q, năm sinh 1947 (đã chết); Đào Ngọc C, năm sinh 1951 (đã chết); Đào Văn M, năm sinh 1953 (đã chết);

Đào Nguyên T1, năm sinh 1955; Đào Nguyên T2, năm sinh 1956; Đào Văn T3, năm sinh 1959; Đào Văn C1, năm sinh 1962 và Đào Ngọc T, năm sinh 1971.

Bà Đào Ngọc T bị bệnh từ nhỏ, có những biểu hiện lạ và không kiểm soát được hành vi của mình. Để bổ túc các hồ sơ có liên quan đến tài sản của ông P, bà Đ cũng như nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà T. Do đó, bà Trần Đào Minh N làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đào Ngọc T, năm sinh 1971 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại phiên họp: Ông Cáp Chiến T4 là người đại diện hợp pháp của bà Trần Đào Minh N vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đào Ngọc T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ông Đào Nguyên T1 là anh ruột của bà Đào Ngọc T đồng ý làm người đại diện theo pháp luật cho bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ vào kết luận Giám định pháp y tâm thần số 1385/2019/KLGĐTC ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bà Đào Ngọc T, sinh năm 1971 bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, bà Trần Đào Minh N yeu cầu bà Đào Ngọc T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ nên chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Bà Trần Đào Minh N có đơn yêu cầu tuyên bố bà Đào Ngọc T bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nhưng trong quá trình giải quyết bà Ngọc thay đổi yêu cầu lại yêu cầu tuyên bố bà Đào Ngọc T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xét yêu cầu của bà Ngọc là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án và người bị yêu cầu có nơi cư trú tại quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Tân Bình giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Căn cứ vào kết luận Giám định pháp y tâm thần số 1385/2019/KLGĐTC ngày 03 thàng 4 năm 2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bà Đào Ngọc T, sinh năm 1971; Địa chỉ: số 18/8H đường V, Phường X, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nữ, như sau: "Về y học: Đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần, mức độ trung bình (F71-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự

hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Do đó, Tòa án xác định bà Đào Ngọc T, năm sinh 1971 là người có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi theo khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Xét bà Đào Ngọc T có cha là ông Đào Văn P (đã chết) và mẹ là bà Phạm Thị Đ (đã chết); Các con là Đào Ngọc T5, năm sinh 2003; Đào Ngọc C, năm sinh 2008 và Đào Ngọc H, năm sinh 2011; căn cứ giấy khai sinh các con chung của bà T không thể hiện họ tên người cha và theo ý kiến của bà Trần Đào Minh N thì bà Đào Ngọc T không có đăng ký kết hôn. Như vậy, người đại diện theo pháp luật hàng thứ nhất của bà T là không có và chưa đủ điều kiện. Tuy nhiên, bà T có các anh em ruột là ông Đào Nguyên T1, ông Đào Nguyên T2, ông Đào Văn T3, ông Đào Văn C1. Trong các anh em của bà T đã thống nhất cử ông Đào Nguyên T1 làm người đại diện theo pháp luật cho bà T và ông T1 cũng đồng ý. Do đó, Tòa án xác định ông Đào Nguyên T1 là người đại diện theo pháp luật của bà Đào Ngọc T.

[4] Về lệ phí: Bà Trần Đào Minh N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 372; Điều 376 ; Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Đào Minh N.

Tuyên bố bà Đào Ngọc T, năm sinh 1971; Giới tính: nữ; Địa chỉ: Số 18/8H đường Lý Thường Kiệt, Phường 09, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ông Đào Nguyên T1, năm sinh 1955 là người giám hộ của bà Đào Ngọc T.

2. Về lệ phí sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do bà Trần Đào Minh N phải chịu, được cấn trừ vào số tiền đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0008612 ngày 06/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Trần Đào Minh N được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tp Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Tuấn Nhu